

BÁO CÁO

Nhu cầu đầu tư tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Long Phụng

Thực hiện Công văn số 553/SGDDĐT-TC ngày 14/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo tình hình thực hiện Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình GDMN và GDPT giai đoạn 2021-2025; hiện trạng và nhu cầu đầu tư tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2026-2030; UBND xã Long Phụng báo cáo kết quả như sau:

1. Kết quả thực hiện “Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình GDMN và GDPT giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi”

1. Kết quả đạt được

a) Đối với giáo dục mầm non

- Thực hiện xây dựng mới 06 phòng học, 6 phòng hiệu bộ, cải tạo, nâng cấp mái nhà bếp, trần nhà hiệu bộ, nhà để xe cho CBGVNV ở các cơ sở; Hệ thống cấp thoát nước, điện, sơn tường phòng học ở các trường với tổng kinh phí: 6.500.000.000đ từ nguồn ngân sách huyện.

- Mua sắm thiết bị: mua sắm bộ thiết bị dạy học tối thiểu¹: 3.102.000.000.000đ thuộc nguồn ngân sách huyện.

b) Đối với giáo dục tiểu học:

- Trường Tiểu học Đức Hiệp: Xây dựng mới: 6 phòng học, 1 nhà bếp và 1 nhà ăn (từ nguồn kinh phí ngân sách huyện). Mua sắm thiết bị: mua sắm 338 bộ thiết bị dạy học tối thiểu từ lớp 1 đến lớp 5; 34 thiết bị chuyên dùng khác phục vụ dạy và học. Nguồn kinh phí thực hiện: 750.000.000 (ngân sách nhà nước).

- Trường Tiểu học Đức Lợi: Năm 2021 Sửa chữa nhà lớp học 06 phòng 02 tầng nguồn kinh phí tổng số tiền: 400.000.000 đồng (ngân sách huyện). Mua sắm thiết bị: mua sắm bổ sung: 20 bộ thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 đến lớp 5; 43 bộ thiết bị chuyên dùng, dùng chung.

- Trường Tiểu học Đức Thắng: Năm 2022 sửa chữa, nâng cấp sân trường và hệ thống thoát nước tổng số tiền 875.723.000 đồng từ nguồn vốn ngân sách huyện cấp. Năm 2025 xây dựng 10 phòng học, Khu nhà ăn bán trú với tổng số

¹ - Trường Mầm non Đức Nhuận, Trường Mầm non Đức Thắng, Trường Mầm non Đức Hiệp, Trường Mầm non Đức Lợi.

tiền 6.118.830.000 đồng từ nguồn vốn ngân sách huyện, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực huyện Mộ Đức làm chủ đầu tư.

Mua sắm thiết bị: cấp 9 bộ thiết bị tối thiểu từ lớp 1 đến lớp 5; Nhận 7 Tivi với tổng số tiền là: 146.804.000 đồng; cấp màn hình tương tác và hệ thống loa âm thanh cho phòng Tiếng Anh với số tiền: 95.400.000 đồng; Đầu tư cho phòng Tin học 26 đàn máy vi tính với tổng số tiền: 298.640.000 đồng. Năm 2024 mua sắm thiết bị bán trú với số tiền 225.680.000 từ nguồn ngân sách huyện cấp. Năm 2025 mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 với số tiền 169.979.000 đồng từ nguồn ngân sách nhà nước huyện cấp.

- Trường Tiểu học Năng An: Nâng cấp sân trường, làm 300m mương thoát nước phía trước sân trường: Kinh phí 850 triệu đồng; Xây dựng bồn hoa: kinh phí 450 triệu đồng (nguồn ngân sách huyện). Mua sắm thiết bị: cấp thiết bị dạy học tối thiểu từ lớp 1 đến lớp 5: 50 bộ.

c) Đối với giáo dục trung học cơ sở

- THCS Đức Hiệp: làm hệ thống thoát nước, chỉnh trang sân trường và lát gạch 400m² trị giá: 437.177.000đ vào năm 2023 (kinh phí do huyện cấp); Mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu từ lớp 6 đến lớp 9; thiết bị chuyên dùng khác phục vụ dạy và học theo chương trình 2018 giai đoạn 2021-2025. Tính từ năm 2021-2024 với số tiền là: 637.052.000đ (Sáu trăm ba mươi bảy triệu không trăm năm mươi hai nghìn đồng) do Phòng Giáo dục huyện Mộ Đức và Sở Giáo dục Quảng Ngãi cấp. Trong năm 2025 được UBND huyện Mộ Đức phân bổ kinh phí là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), nhà trường đã thực hiện đấu thầu mua sắm trong tháng 6 năm 2025.

- THCS Đức Lợi: năm 2023 nhà trường được xây mới khu nhà vệ sinh cho học sinh tổng kinh phí 450 triệu từ (nguồn ngân sách địa phương).

- THCS Đức Thắng: năm 2023 sửa chữa nhà để xe giáo viên, lát gạch sân trường, san lấp mặt bằng khu giáo dục thể chất kinh phí thực hiện: 880.220.000 đồng (nguồn ngân sách huyện); mua sắm thiết bị: năm 2025 mua sắm trang thiết bị dạy và học lớp 8 kinh phí 150.000.000 đồng (nguồn ngân sách huyện).

- THCS Nguyễn Bá Loan: đầu tư xây dựng mới 8 phòng năm 2020 tổng kinh phí: 4.800 triệu đồng; xây mới 2 phòng năm 2021 tổng kinh phí : 910 triệu đồng (nguồn ngân sách nhà nước). Cải tạo, nâng cấp, bảo dưỡng sân trường tổng kinh phí 900 triệu đồng; nâng cấp 83m tường rào phía Nam tổng kinh phí 100 triệu đồng; nhà vệ sinh học sinh tổng kinh phí 50 triệu đồng (nguồn kinh phí thực hiện từ Ngân sách huyện); Mua sắm thiết bị lớp 6 đến lớp 9, thiết bị dùng chung kinh phí: 290 triệu đồng (nguồn ngân sách huyện).

2. Những tồn tại, khó khăn, vướng mắc

Nhà trường không chủ động đầu tư cũng như mua sắm trang thiết bị, bàn ghế học sinh; Phòng thư viện được xây dựng tạm chưa đáp ứng được nhu cầu

của học sinh, cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường; thiết bị dạy học máy vi tính đã được sử dụng nhiều năm trước bị hư hỏng và sửa chữa nhiều năm không còn sử dụng được nên không đáp ứng cho chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

3. Đề xuất, kiến nghị

Để thực hiện tốt công tác giáo dục tại địa phương, trang bị cơ sở vật chất cho các trường học trên địa bàn xã, UBND xã kính đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh quan tâm tham mưu trong việc phân bổ nguồn vốn trong giai đoạn 2026-2030.

II. Đề xuất nhu cầu đầu tư tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã

1. Hiện trạng cơ sở vật chất trường lớp học, trang thiết bị phục vụ dạy học tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã:

- + Phòng kiên cố: 89/153 phòng; đạt 58,2%.
- + Phòng bán kiên cố: 32/153 phòng; đạt 20,9%.
- + Phòng tạm: 32/153 phòng; đạt 20,9%.

b) Đối với giáo dục tiểu học:

- + Phòng kiên cố: 147/177 phòng; đạt 83%.
- + Phòng bán kiên cố: 28/177 phòng; đạt 15,8%.
- + Phòng tạm: 02/177 phòng; đạt 1,2%.

c) Đối với giáo dục trung học cơ sở:

- + Phòng kiên cố: 83/133 phòng; đạt 62,4%.
- + Phòng bán kiên cố: 29/133 phòng; đạt 21,8%.
- + Phòng tạm: 13/133 phòng; đạt 9,8%.
- + Phòng nhờ, mượn: 08/133 phòng; đạt 6%.

(Có phụ lục 2, 3 kèm theo)

2. Đề xuất nhu cầu đầu tư tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Long Phụng:

2.1. Mục tiêu chung:

Tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2026 - 2030 để kiên cố hoá trường học, xoá phòng học tạm, xây dựng

trường chuẩn quốc gia và bảo đảm đầy đủ phòng học và cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tối thiểu, phấn đấu đến năm 2030 tỷ lệ phòng học được kiên cố hoá đạt 100% trên địa bàn xã.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đối với giáo dục mầm non

* Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em:

- Phòng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em: Xây dựng mới, cải tạo nâng cấp 20 phòng học thay thế các phòng học tạm thời (bao gồm: phòng học đã hết niên hạn sử dụng, đang xuống cấp, cần xây dựng lại).

- Phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật: Xây dựng mới, cải tạo nâng cấp 04 phòng giáo dục thể chất; Xây dựng mới, cải tạo nâng cấp 02 phòng giáo dục nghệ thuật.

- Sân chơi: Xây dựng mới, cải tạo nâng cấp 04 sân chơi.

- Thư viện: Xây dựng mới, cải tạo nâng cấp 04 thư viện.

- Phòng làm quen tin học, ngoại ngữ: Xây dựng mới, cải tạo nâng cấp 06 phòng làm quen ngoại ngữ, tin học.

* Khối phòng tổ chức ăn: Xây dựng mới, cải tạo 04 nhà bếp; Xây dựng mới, cải tạo 05 kho bếp.

* Khối phòng hành chính quản trị: Xây dựng, cải tạo 26 phòng, gồm: Phòng Hiệu trưởng 03, Phó hiệu trưởng 06, văn phòng trường 02, phòng dành cho nhân viên 4, bảo vệ 06, khu vệ sinh giáo viên, cán bộ nhân viên 03, khu để xe của giáo viên, cán bộ nhân viên 02.

* Khối phụ trợ: Xây dựng, cải tạo 22 hạng mục, gồm: phòng họp; phòng y tế; sân vườn; cổng, tường rào...

* Hạ tầng kỹ thuật: Xây mới, cải tạo 13 hạng mục, gồm: Hệ thống cấp nước sạch 05 hệ thống; Hệ thống phòng cháy, chữa cháy 08 hệ thống.

* Mua sắm thiết bị: Mua sắm bổ sung: 26 bộ đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non các nhóm trẻ; 10 bộ thiết bị và đồ chơi ngoài trời; 23 bộ thiết bị dùng chung, gồm: máy vi tính, thiết bị âm thanh...

b) Đối với giáo dục tiểu học

* Khối phòng học tập:

- Phòng học: Xây dựng, cải tạo 9 phòng học thay thế các phòng học đã hết niên hạn sử dụng, đang xuống cấp, cần xây dựng lại; phòng học nhờ, mượn...

- Phòng học bộ môn: Xây dựng, cải tạo 9 phòng học bộ môn, gồm: môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Khoa học-Công nghệ, Tự nhiên và xã hội, Tin học, Ngoại ngữ ...

* Khối phòng hỗ trợ học tập: Xây dựng, cải tạo 8 phòng, gồm: Thư viện, Phòng thiết bị giáo dục, Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập, Phòng truyền thống, Phòng Đội Thiếu niên...

* Khối phòng hành chính quản trị: Xây dựng, cải tạo 10 phòng, gồm: Phòng Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, ...

* Khối phụ trợ: Xây dựng, cải tạo 17 hạng mục, gồm: Phòng họp, Phòng nghỉ giáo viên, Phòng giáo viên, Phòng y tế trường học, Khu để xe học sinh, Cổng, hàng rào...

* Khu sân chơi, thể dục thể thao: Xây dựng, cải tạo 9 hạng mục.

* Khối phục vụ sinh hoạt: Xây dựng, cải tạo 12 hạng mục, gồm: nhà bếp, kho bếp, nhà ăn, nhà ở nội trú, phòng quản lý học sinh.

* Hạ tầng kỹ thuật: Xây mới, cải tạo 8 hạng mục, gồm: Hệ thống cấp nước sạch 04; Hệ thống phòng cháy, chữa cháy 04.

* Mua sắm thiết bị: Mua sắm bổ sung: 306 bộ thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1 đến lớp 5; 147 bộ thiết bị chuyên dùng, dùng chung; 170 bộ bàn ghế học sinh.

c) Đối với giáo dục trung học cơ sở

* Khối Phòng học tập:

- Phòng học: Xây dựng, cải tạo 24 phòng học thay thế các phòng học đã hết niên hạn sử dụng, đang xuống cấp, phòng học tạm...

- Phòng học bộ môn: Xây dựng, cải tạo 17 phòng, gồm: Phòng học môn học Âm nhạc, Mỹ thuật, Công nghệ, Tin học, Ngoại ngữ, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Lịch sử, Địa lí.

* Khối phòng hỗ trợ học tập: Xây dựng, cải tạo 10 phòng, gồm: Thư viện, Phòng thiết bị giáo dục, Phòng tư vấn học đường, Phòng truyền thống, phòng Đoàn Thanh niên...

* Khối phòng hành chính quản trị: Xây dựng, cải tạo 11 phòng, gồm: phòng Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, văn phòng, phòng bảo vệ, khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên, khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên...

* Khối phụ trợ: Xây dựng, cải tạo 21 hạng mục, gồm: Phòng họp, Phòng các tổ chuyên môn, Phòng nghỉ giáo viên, Phòng giáo viên, Phòng y tế trường học, Khu để xe học sinh, Cổng, hàng rào...

* Khu sân chơi, thể dục thể thao: Xây dựng, cải tạo 7 hạng mục.

* Khởi phục vụ sinh hoạt: Xây dựng, cải tạo 0 hạng mục.

* Hạ tầng kỹ thuật: Xây mới 05 hệ thống, gồm: Hệ thống cấp nước sạch 01 hệ thống; Hệ thống phòng cháy, chữa cháy 04 hệ thống.

* Mua sắm thiết bị: Mua sắm bổ sung: 1.113 bộ thiết bị dạy học tối thiểu lớp 6 đến lớp 9; 313 bộ thiết bị chuyên dùng, dùng chung; 600 bộ bàn ghế học sinh.

(Chi tiết cụ thể nêu tại Phụ lục 2, 3 kèm theo)

III. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Tổng kinh phí triển khai thực hiện giai đoạn 2026-2030: 105.910 triệu đồng:

Xây dựng, cải tạo cơ sở vật chất: 105.910 triệu đồng; trong đó:

+ Mầm non: 43.000 triệu đồng;

+ Tiểu học: 40.300 triệu đồng;

+ THCS: 22.610 triệu đồng;

2. Đề xuất nguồn kinh phí thực hiện:

- Ngân sách Trung ương (80%): 90.024 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh (20%): 15.887 triệu đồng.

(Chi tiết cụ thể nêu tại Phụ lục số 4 kèm theo)

Trên đây là báo cáo nhu cầu đầu tư tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Long Phụng; UBND xã Long Phụng kính báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng VH-XH xã;
- VP: CVP, CVTH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Ngô Văn Thanh